

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2026/HS-PT**

Ngày 11-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Long

Ông Nguyễn Văn Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Đoàn Thanh D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2026/HS-ST ngày 04/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – thành phố Đà Nẵng.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Đoàn Thanh D; sinh ngày: 23/10/2006, tại Đà Nẵng; Số CCCD 048206007170 cấp ngày 03/7/2024; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Q, phường H, thành phố Đà Nẵng; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đoàn Xuân T (1960) và bà Trần Thị H (1975);

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 21/10/2025 đang được tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành S. Có mặt tại phiên tòa.

- NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/7/2025, trong lúc dọn dẹp phòng 801, khách sạn T1 (số A đường H, phường A, thành phố Đà Nẵng), Đoàn Thanh D nảy sinh ý định trộm

cấp tài sản của khách thuê phòng nên tự ý mở tủ quần áo trong phòng 801 thì thấy bên trong có 02 ví cầm tay của ông Vladimir Romanovich R (sinh năm: 1988; quốc tịch: Hoa Kỳ; tạm trú: phòng 801, khách sạn T1), D lấy 02 ví trên bỏ vào bao ni lông màu đen, sau đó rời khỏi phòng 801 đến hành lang gần đó lấy hết tiền trong 02 ví và cất giấu trong người, còn 02 cái ví D vứt ra phía sau khách sạn. Sau khi hết ca làm, D về nhà và kiểm tra số tiền vừa trộm cắp được thấy có tài sản gồm: 4.000 USD (Đô la Mỹ), 1.500 UAH (đồng Ukraine), 50 PLN (đồng Ba Lan). Đến 21 giờ cùng ngày ông Vladimir Romanovich R về lại khách sạn thì phát hiện đã bị mất 02 ví như đã nêu trên.

Sau khi trộm cắp được tài sản, D về nhà tại thôn Q, phường H, thành phố Đà Nẵng sau đó do sợ bị bắt nên D tháo vứt sim điện thoại và bắt xe vào Thành phố Hồ Chí Minh và tiêu xài hết 4.000 USD, đối với các ngoại tệ còn lại, do giá trị thấp nên D đã làm mất ở đâu không rõ. Đến ngày 21/10/2025, D đến Công an phường A, TP Đà Nẵng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Tang vật tạm giữ: Không

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 22/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản phường A kết luận: Tổng giá trị của 4.000 USD (Đô la Mỹ), 1.500 UAH (đồng Ukraine), 50 PLN (đồng Ba Lan), quy đổi sang đồng Việt Nam tại thời điểm tháng 7/2025 là: 105.034.000 đồng.

* Về dân sự: ông Vladimir Romanovich R yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã chiếm đoạt.

Với nội dung như trên, tại Bản án sơ thẩm số: 29/2026/HSST ngày 04/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Đoàn Thanh D *02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng)* tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 589 BLDS buộc bị cáo Đoàn Thanh D phải bồi thường cho ông Vladimir Romanovich R số tiền: 105.034.000 đồng (*một trăm lẻ năm triệu, không trăm ba mươi bốn ngàn đồng*).

Ngày 12/3/2026, bị cáo Đoàn Thanh D có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo kháng cáo giữ nguyên kháng cáo và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo và hợp lệ.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm số 29/2026/HSST ngày 04/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật và xử phạt bị cáo Đoàn Thanh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Sau khi xét xử sơ thẩm thẩm gia đình bị cáo đã nộp 30.000.000 đồng khắc phục hậu quả và nộp tài liệu chứng cứ gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Tuy nhiên mức án mà cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đoàn Thanh D có đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Khoảng 15 giờ ngày 04/7/2025, trong lúc dọn dẹp phòng 801, khách sạn T1 (số A đường H, phường A, thành phố Đà Nẵng), Đoàn Thanh D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của khách thuê phòng, nên tự ý mở tủ quần áo trong phòng 801 trộm cắp 4.000 USD (Đô la Mỹ), 1.500 UAH (đồng Ukraine), 50 PLN (đồng Ba Lan), tương đương 105.034.000 đồng tiền Việt Nam của ông Vladimir Romanovich R (sinh năm: 1988; quốc tịch: Hoa Kỳ; tạm trú: phòng 801, khách sạn T1). Đến ngày 21/10/2025, D đến Công an phường A, thành phố Đà Nẵng đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vì vậy, Bản án sơ thẩm số 29/2026/HSST ngày 04/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định:

Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo tự nguyện nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) khắc phục hậu quả cho bị hại (theo biên lai thu số 0000687 ngày 05/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng) và cung cấp tài liệu gia đình bị cáo có công với Cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh D không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

- **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt, ngày 21/10/2025.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 83/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Đoàn Thanh D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-CATP Đà Nẵng (PV 27);
- Vụ 1;
- Công an thành phố Đà Nẵng ;
- TAND Khu vực 2 - Đà Nẵng ;
- Phòng THA Khu vực 2 - Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Ngũ Hành Sơn - Đà Nẵng;
- TB kết quả xét xử;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thúy Năng